

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22826701] - Thực tập lạnh dân
dụng (CCQ2218A)
CBGD: Đỗ Quang Huy (280022)

Số SV có mặt: 15...
Số bài thi:15...
Số tờ giấy thi: 15...

Đỗ Quang Huy

Đỗ Quang Huy

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122180068	Nguyễn Thái	Bảo	26/02/2004	CCQ2218B		Bảo	8,0	8,0	8,0
2	2121180021	Võ Cao	Bảo	13/08/2003	CCQ2118A		Bảo	6,7	6,7	6,7
3	2122180057	Võ Trương	Đông	01/01/2004	CCQ2218B		Đông	8,0	8,0	8,0
4	2122180100	Lê Trung	Đức	25/07/2004	CCQ2218C		Đức	6,5	6,5	6,5
5	2122180051	Nguyễn Tùng	Dương	20/11/2004	CCQ2218B		Dương	6,8	6,8	6,8
6	2122180008	Nguyễn Xuân	Hiệp	09/07/2004	CCQ2218A		Hiệp	6,8	6,8	6,8
7	2122180020	Nguyễn	Huỳnh	10/05/2004	CCQ2218A		Huỳnh	7,0	7,0	7,0
8	2122180007	Đinh Nguyễn Thành	Long	10/11/2004	CCQ2218A					
9	2122180002	Nguyễn Phương	Nam	18/06/2003	CCQ2218A		Nam	8,5	8,5	8,5
10	2122180053	Nguyễn Tấn	Nghĩa	18/12/2003	CCQ2218B		Nghĩa	7,5	7,5	7,5
11	2122180013	Nguyễn Văn	Nghĩa	27/05/2004	CCQ2218A		Nghĩa	6,3	6,3	6,3
12	2122180037	Phạm Văn	Nhơn	05/11/2004	CCQ2218B		Nhơn	7,7	7,7	7,7
13	2122180044	Huỳnh Nhật	Quang	10/08/2004	CCQ2218B		Quang	8,0	8,0	8,0
14	2122180031	Lê Thanh	Thế	22/02/2004	CCQ2218A		Thế	8,0	8,0	8,0
15	2122180035	Phạm Đình	Tiến	30/03/2004	CCQ2218B		Tiến	7,7	7,7	7,7
16	2122180049	Lê Văn	Tính	29/12/2004	CCQ2218B		Tính	8,0	8,0	8,0
17	2122180017	Nguyễn Ngọc	Trường	11/09/2004	CCQ2218A					